

Số: 767/2018/QĐHNGĐ-ST

Quận 3, ngày 13 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 323/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2018 về việc “ Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”.

Người yêu cầu: Bà A, sinh năm 1990

Địa chỉ: 16/94/8 Nguyễn Thiện Thuật, Phường 2, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: B, sinh năm 1982

Địa chỉ: 222/31 Bùi Đình Túy, Phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Bà A và ông B đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 182, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân Phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 09/9/2009.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà A và ông B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể sau:

2.1 Về nuôi con chung: Giao 02 con tên Nguyễn Gia Bảo; sinh ngày 22/6/2010; Nguyễn Bảo Quyên, sinh ngày 16/6/2015 cho bà A trực tiếp giữ

nuôi. Ông Giang cấp dưỡng nuôi con một tháng 7.000.000 đồng/02 trẻ cho đến khi hai trẻ thành niên. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 7/2018.

Ông Giang được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Vì lợi ích của con trẻ, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có quyền quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc giữ mức cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp, ông Giang chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì ông Giang phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

2.2 Về chia tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về lệ phí về việc dân sự: 300.000 đồng, bà A và ông B phải chịu toàn bộ nhưng được căn trừ vào số tiền ông Giang và bà Quỳnh đã tạm nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0020393 ngày 13/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Quỳnh và ông Giang đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.3;
- UBND Phường 12, Q. Bình Thạnh;
- Chi cục THA Dân sự Q.3;
- Các đương sự;
- Lưu: V.P, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoa